

57. XÃ HƯNG THẠNH

STT	Tuyến đường	Đoạn Đường		Giá đất ở Vị trí 1
		Từ	Đến	
1	Đường tỉnh 865	Ranh tỉnh Tây Ninh	Cầu Chợ Phú Mỹ	890
		Cầu Chợ Phú Mỹ	Cầu Phú Mỹ	1.430
		Cầu Phú Mỹ	Cầu Rạch Chợ	1.320
		Cầu Rạch Chợ	Ranh xã Hưng Thạnh	760
		Cầu Tràm Sập	Cầu Ông Chủ	690
		Cầu Ông Chủ	Ranh xã Tân Phước 1	570
2	Đường tỉnh 878	Đường Nam kênh Nguyễn Văn Tiếp	Ranh xã Tân Hòa Thành	830
		Đường tỉnh 865	Đường Nam kênh 250	690
		Giáp ranh xã Hưng Thạnh	Giáp ranh xã Tân Phước 3	1.070
3	Đường huyện	- Đường huyện 44 (Tây Kênh Năng)		480
		- Đường huyện 45 (Chín Hần), trừ các thửa đất thuộc cụm dân cư		440
		- Đường huyện 42 (Nam Trương Văn Sanh) từ ranh thị trấn Mỹ Phước đến Chín Hần		420
		- Đường huyện 50 (Lộ Đất)		570
		- Đường huyện 45B (Láng Cát)		440
4	Dãy phố giáp đường tỉnh			2.530
5	Dãy phố phía Tây			2.310
6	Hẻm chợ Phú Mỹ (số 1): liền kề dãy phố phía Tây			1.540
7	Hẻm số 2 (Từ nhà Đinh Văn Hà đến nhà ông Nguyễn Văn Minh)			510
8	Đông kênh Năng (kênh Nguyễn Văn Tiếp đến ranh xã Tân Hòa Thành)			440
9	Cụm dân cư Hưng Thạnh, (trừ dãy mặt tiền Đường tỉnh 865)			400
10	Đường Đông Rạch Đình; Đường Đông Ông Chủ; Đường Đông Cống Bọng; Đường Nam Trương Văn Sanh từ Chín Hần đến ranh xã Phú Mỹ (Đường huyện 42 cũ); Đường Bắc kênh 500 (đoạn từ kênh Ông Chủ đến kênh Chín Hần); Đường Tây Tràm Sập (đoạn từ Tỉnh lộ 865 đến Đông Cống Bọng)			420
11	Đường đê 19/5			400
12	Đường Đông kênh Xáng Đồn (ranh xã Tân Phước 3 đến Nam Nguyễn Văn Tiếp)			420
13	Đường Bắc Cống Tượng (đoạn từ Đông Quảng Thọ đến ranh xã Tân Hòa Thành)			420
14	Đường Nam kênh Nguyễn Văn Tiếp (từ ranh xã Tân Phước 3 đến ranh xã Phú Mỹ)			420
15	Khu chợ cũ			570
16	Đông kênh Năng (ranh Hưng Thạnh đến ranh Tân Phước 3)			440
17	Nam kênh Con Lươn; đê 19/5; Tuyến ADB			420
18	Đông kênh Quảng Thọ; Đường Trường học Nguyễn Văn Tiếp; Bắc kênh Tuần Mười			400
19	Đường đê 19/5			510
20	Đất tại vị trí mặt tiền phía Bắc Sông cũ; Đường Nam Trương Văn Sanh (Đường huyện 42 cũ)			400